

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 18 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chung

Ông Nguyễn Thành Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/12/1978; Nơi ĐKKTTT và nơi ở: Xã M, huyện B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn Thịnh (Đã chết) và bà: Phan Thị Hòe (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; Con: Có 3 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Lan Hương - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1980; Địa chỉ: Khu 10, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Xã M, huyện B, thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2022, khi Nguyễn Văn T đang đi làm thì Nguyễn Văn T sử dụng số điện thoại 0397.578.454 gọi vào số điện thoại 0393.275.121 của Thắng hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy Heroin, Thắng đồng ý và hẹn với Tường

gặp nhau ở đầu cầu Đồng Quang thuộc khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, Thắng một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29M4-2490 đến cầu Đồng Quang gặp Tường, Tường đưa cho Thắng số tiền 400.000 đồng để mua ma túy Heroin, Thắng một mình điều khiển xe mô tô đến ngã 3 Sơn Đà thuộc xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội gặp người nam giới tên là Dương (Thắng không biết Dương sinh năm bao nhiêu, họ tên đầy đủ là gì, nhà ở đâu) Thắng hỏi Dương “Có không để cho hai trăm” Dương bảo có. Thắng đưa Dương số tiền 200.000 đồng, Dương cầm tiền khoảng 5 phút sau Dương quay lại đưa cho Thắng 01 gói giấy nhỏ Thắng biết là Heroine nên cầm về. Đến 19 giờ 30 cùng ngày, sau khi mua được ma túy và về đến khu vực đầu cầu Đồng Quang thuộc khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy thì Thắng dừng xe lại, gọi điện cho Tường bảo ra lấy ma túy. Khi gặp nhau, Thắng đưa Tường gói ma túy Heroin vừa mua được. Sau đó Thắng điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn Tường mang gói ma túy vừa mua được về nhà cất. Đến khoảng gần 14 giờ ngày 05/12/2022, Tường mang gói ma túy nói trên ra khu vực nghĩa trang ở Khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định Mẫu dung dịch màu hồng bám dính bên trong xilanh nhựa thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 1682/KLGD ngày 08/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Mẫu dung dịch màu hồng bám dính trong 01 xi lanh nhựa (niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T) gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Heroine.

- Chất bột, cục màu trắng được gói trong 01 gói giấy (niêm phong trong bì vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,042 gam.

** Heroin (hay Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục 1A, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ”.*

Hoàn trả 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong bì giấy số 01”

Hoàn trả 0,030 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong bì ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được dán kín, niêm phong trong bì giấy số 02.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đều cho kết quả: dương tính với chất ma túy- Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định được: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Ngoài lần bán ma túy trên, ngày 01/12/2022, bị cáo Thắng còn bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh.

Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Thắng đã bán cho Tường vào ngày 01/12/2022, ngày 04/12/2022 và số ma túy đã thu giữ khi bắt giữ Thắng vào ngày 05/12/2022, quá trình điều tra xác định Thắng đều mua của Dương (Thắng không biết Dương sinh năm bao nhiêu, họ tên đầy đủ là gì, nhà ở đâu) với mục đích để bán kiếm lời.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSTT ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm b Khoản 2, Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ đều ghi số 1682/KLGD gồm: 01 bì giấy ghi: “*Bì số 01, Hoàn trả 01 xy lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong bì giấy số 01*”; 01 bì giấy ghi: “*Bì số 02, Hoàn trả 0,030 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại trong bì ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi đến giám định, được dán kín, niêm phong trong bì giấy số 02*”.

- Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Xphone màu vàng, của Nguyễn Văn T và 01 (một) Điện thoại di động Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T, đồng thời tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0393.275.121 của bị cáo Thắng và 01 sim số 0397.578.454 của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 29M4-2490, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ màu xanh và 01 vỏ ống Novocain.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, con nhỏ, vợ bị cáo bị bệnh tim. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng và giúp đỡ gia đình, trở thành công dân có ích.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án, là phù hợp quy định tại điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong các ngày 01/12/2022 và ngày 04/12/2022 tại khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn T đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Nguyễn Văn T nhằm mục đích thu lời bất chính, cụ thể: Ngày 01/12/2022 Thắng bán cho Tường 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng; Ngày 04/12/2022 Thắng bán cho Tường 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng là 0,042 gam loại Heroine, với mục đích để bán kiếm lời.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bởi ma túy là hiểm họa của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm loại trừ nhưng tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy vẫn diễn ra phức tạp. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã phạm tội ở mức độ rất nghiêm trọng nên phải xét xử kịp thời và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã phối hợp với chính quyền địa phương xã Minh Quang, huyện Ba Vì tiến hành xác minh tài sản của bị cáo và xác định: Bị cáo sinh sống cùng gia đình, không có tài

sản riêng gì có giá trị, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Văn T: Ngày 01 và 04/12/2022 Tường có hành vi mua ma túy heroine của Nguyễn Văn T về với mục đích để sử dụng, đến khi bị lực lượng Công an huyện Thanh Thủy phát hiện thì Tường đều đã sử dụng hết. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội. Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Đối với người đàn ông tên Dương đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực ngã 3 Sơn Đà, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội (theo lời khai của Thắng), quá trình điều tra xác định: Thắng chỉ biết người đàn ông này tên là Dương ngoài ra không biết họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 800.000 đồng do 02 lần bị cáo bán ma túy mà có, cần truy thu, sung ngân sách nhà nước.

- Đối với: 02 (hai) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ đều ghi số 1682/KLGD gồm: 01 bì giấy ghi: “*Bì số 01, Hoàn trả 01 xy lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong bì giấy số 01*”; 01 bì giấy ghi: “*Bì số 02, Hoàn trả 0,030 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại trong bì ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi đến giám định, được dán kín, niêm phong trong bì giấy số 02*”. Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cùng các đồ vật trên là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Xphone màu vàng, lắp sim số 0393.275.121 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 (một) Điện thoại di động Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0397.578.454 thu giữ của Nguyễn Văn T là điện thoại các đối tượng sử dụng mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước, đồng thời tịch thu, tiêu hủy đối với 02 chiếc sim gắn trong 02 chiếc điện thoại nêu trên là phù hợp.

- Đối với số tiền 10.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 29M4-2490 của gia đình bị cáo, chị Nguyễn Thị D (vợ bị cáo) không biết bị cáo lấy xe để đi đến địa điểm mua, bán ma túy. Tại phiên tòa, chị Dung và bị cáo đều khai đây là chiếc xe duy nhất của gia đình nên xin được giao cho chị Dung nhận lại để làm phương tiện đi lại kiếm sống, do đó Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo do chị Dung đại diện nhận, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ màu xanh và 01 vỏ ống Novocain là các đồ vật Tường dùng để sử dụng ma túy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

[9] Bị cáo, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[10] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2, Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ đều ghi số 1682/KLGD gồm: 01 bì giấy ghi: “*Bì số 01, Hoàn trả 01 xy lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc trong bì niêm phong ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong bì giấy số 01*”; 01 bì giấy ghi: “*Bì số 02, Hoàn trả 0,030 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại trong bì ghi Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi đến giám định, được dán kín, niêm phong trong bì giấy số 02.*”

- Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Xphone màu vàng, thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 (một) Điện thoại di động Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0393.275.121 của bị cáo Thắng và 01 sim số 0397.578.454 của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 29M4-2490, xe cũ đã qua sử dụng, (Do chị Nguyễn Thị D đại diện nhận)

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ màu xanh và 01 vỏ ống Novocain.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2023).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, Khoản 1, Điều 23, Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án; người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLVNVLQ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh PT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng